

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU – CHI NĂM 2025

Thực hiện Thông tư 09/TT/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về Quy định công khai trong các hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường PTDTBT TH số 1 Na Sang công khai các khoản thu chi năm 2024 cụ thể như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác).

STT	Nội dung	Năm báo cáo 2025	Ghi chú
1	Thu từ nguồn NSNN cấp cho hoạt động thường xuyên (tự chủ)	12.062.995.200	
2	Thu từ nguồn NSNN (không tự chủ)	2.941.296.120	
3	Thu học phí		
4	Thu phí, lệ phí (phần được để lại chi theo quy định)		
5	Thu dịch vụ		
6	Thu dịch vụ tổ chức dạy thêm, học thêm		
7	Thu từ nguồn tài trợ cho các hoạt động giáo dục (Nuôi Em)	128.761.000	
8	Nguồn thu khác		

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...): 11.592.004.238 đ

Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...): 147.757.870 đ ;

Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...): 0 đồng;

Chi khác: 323.233.092 đồng.

- Tất cả các khoản chi năm 2025:

STT	Nội dung	Năm 2025	Ghi chú
Nguồn tự chủ			
1	Chi tiền lương cho VC-NLĐ	9.821.099.758	
2	Chi trả tiền dạy HS khuyết tật	126.936.881	
3	Chi tiền ngoài trời cho Gv dạy thể dục	47.034.000	
4	Chi phép	9.680.000	
5	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng.	74.106.000	
6	Chi các khoản đóng góp	1.599.747.000	
7	Chi dạy tăng cường tiếng việt	21.600.000	
8	Chi tiền dạy xóa mù	74.955.400	
9	Chi thanh toán dịch vụ công cộng	9.000.000	

10	Chi vật tư văn phòng	37.244.126	
11	Chi thông tin tuyên truyền liên lạc	4.338.000	
12	Chi công tác phí	49.144.000	
13	Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình CSHT	75.331.744	
14	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	62.888.291	
15	Mua sắm tài sản	49.890.000	
Nguồn không tự chủ			
1	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	374.100.000	
2	Mua sắm tài sản	189.954.620	

c. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

STT	Nội dung	Năm 2025	
		Số học sinh (người)	Số tiền
1	Hỗ trợ chi phí học tập	922	620.250.000
2	Khuyết tật	9	68.550.000
3	Bán trú	355	1.688.441.500

d. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)

Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

- Công khai dự toán ngân sách nhà nước cấp.
- Công khai quyết toán tài chính hàng quý, hàng năm.
- Công khai các khoản thu theo phê duyệt của UBND xã.
- Công khai Quy chế chi tiêu nội bộ.

Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

- Kinh nhận tài trợ , viện trợ xã hội hóa giáo dục năm học 2024 -2025: 41.305.000 đồng

- Kinh phí quyết toán nhận tài trợ , viện trợ xã hội hóa giáo dục năm học 2024 -2025: 41.305.000 đồng;

- Kinh nhận nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2024 -2025: 29.870.000 đồng

- Kinh phí quyết toán nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2024 -2025: 29.870.000 đồng;

- Kinh phí nhận nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2025 - 2026 : 28.310.000 đồng

- Kinh phí quyết toán nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2025 – 2026: 0 đồng;

Trên đây là nội dung công khai Kết quả thu – chi năm 2025 của Trường PTDTBT TH số 1 Na Sang.

Nơi nhận:

- UBND xã Na Sang;
- Phòng VHXX;
- Website trường (để công khai);
- Lưu VT.



Phạm Thị Thu Hằng